TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **131**/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 08 tháng 4 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 743/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2025 về việc *"Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung",* giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Phạm Thị Kim D**, sinh năm 1982.

Căn cước công dân số 075182011575, ngày cấp 05/8/2022.

Địa chỉ HKTT: Đường D, Khu tái định cư, ấp B, xã L, tỉnh Đồng Nai.

Nơi ở hiện nay: Căn hộ D Tòa nhà chung cư, dự án khu dân sự và công viên P, số H đường P, khu phố D, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1972

Căn cước công dân số 075182011575, ngày cấp 05/8/2022.

Địa chỉ: Đường D, Khu tái định cư, ấp B, xã L, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 8; 9; 55; 58; 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Kim D và anh Nguyễn Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Kim D và anh Nguyễn Thanh H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Đương sự khai có 01 con chung là Nguyễn Hải Đăng K, sinh ngày 22/01/2015. Sau ly hôn, các đương sự thỏa thuận giao con chung cho chị Phạm Thị Kim D nuôi dưỡng và tạm thời anh Nguyễn Thanh H không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Thanh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Các đương sự khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Phạm Thị Kim D tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006777 ngày 06/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (Hoàn trả cho chị D 150.000 đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 2 – Đồng Nai;
- UBND xã nơi cấp giấy chứng nhận;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Oanh